

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG
TỈNH THANH HÓA
Bản án số: 13/2021/HSST
Ngày: 28/01/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG, TỈNH THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Lý

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Sỹ Quyền
2. Bà Hoàng Thị Thúy

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Huyền -Thư ký, TANDH.Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 87/2020/TLST-HS ngày 25/12/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Mai Ngọc C, sinh năm 1995.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; Trình độ văn hoá: Lớp 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Mai Ngọc Đ, sinh năm 1955; và bà: Đầu Thị P, sinh năm 1956; Vợ: Nguyễn Thị Trang N, sinh năm 2002. Có 01 con, sinh năm 2019; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 16/9/2019, bị C an huyện Quảng Xương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm phạm đến sức khỏe người khác bằng hình thức phạt tiền 2.500.000đ (nộp phạt ngày 28/10/2019).

Nhân thân:

- Ngày 21/8/2014, bị TAND huyện Quảng Xương xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Hủy hoại tài sản” (Bản án số 52/2014/HSST) (đã được xóa án tích).

- Ngày 12/5/2015, bị TAND TP.Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp với 09 tháng tù của bản án số 52 ngày 21/8/2014 của TAND huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 39 tháng tù (ngày 07/10/2015 chấp hành xong án phí, ngày 20/9/2017 chấp hành xong hình phạt tù), đã được xóa án tích.

Tạm giữ ngày 20/9/2020. Tạm giam ngày 29/9/2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1.Lê Đình T, sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.
2. Nguyễn Thị Trang N, sinh năm 2002 (Có mặt)
Địa chỉ: 06/10/149 đường N, phường Đ, TP. Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do thấy việc bán ma túy dễ kiếm lời nên khoảng 13h30 phút ngày 18/9/2020 Mai Ngọc C đi đến khu vực cầu N, TP. Thanh Hóa tìm mua Heroin để mang về chia nhỏ bán cho các đối tượng nghiện. Tại đây, C mua 1.000.000đ tiền Heroin từ một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Sau đó C mang số Heroin này về nhà chia thành 21 gói nhỏ để bán nếu có người hỏi mua.

Khoảng 16h ngày 20/9/2020, Lê Đình T và Nguyễn Viết T, sinh năm 1982 ở thôn K, xã H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa rủ nhau đi tìm mua Heroin về cùng sử dụng. Do Nguyễn Viết T không có tiền nên Lê Đình T bỏ ra 200.000đ rồi cùng nhau đi đến xã Q, huyện Q để mua Heroin của C. Đến nơi, Nguyễn Viết T gọi điện vào số điện thoại 0974486323 của C và hỏi mua 01 gói Heroin với giá 200.000đ. Do đang có sẵn Heroin nên C đồng ý và hẹn Nguyễn Viết T chờ C ở cổng làng Đ, xã Q, huyện Q để bán ma túy. Sau đó C bỏ 21 gói Heroin vào trong túi quần trái đang mặc rồi điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu đen vàng - cam không gắn biển kiểm soát đến điểm hẹn. Đến nơi, C thấy Nguyễn Viết T và Lê Đình T đang ngồi chờ. Để đề phòng, C dơ một ngón tay ra tín hiệu chỉ một trong hai người là Lê Đình T hoặc Nguyễn Viết T đi theo C để mua ma túy. Thấy vậy, do đang cầm tiền mua ma túy nên Lê Đình T đi theo xe của C, còn Nguyễn Viết T đứng lại chờ. Đi được một đoạn đến thôn T, xã Q, huyện Q, thấy an toàn nên C dừng xe vào lề đường QL1A rồi lấy ra 01 gói Heroin để bán cho Lê Đình T, Lê Đình T lấy ra số tiền 200.000đ để đưa cho C thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Do lo sợ bị bắt, C bỏ chạy thì bị vấp ngã nên đã bị lực lượng Công an khống chế cùng với Lê Đình T, đồng thời thu giữ tang vật gồm: 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ ngang, kích thước khoảng 2x1cm, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn thu giữ tại vị trí C bị ngã trên đường (C khai đây là Heroin, C chuẩn bị bán cho Lê Đình T); số tiền 200.000đ trên tay Lê Đình T (đây là tiền Lê Đình T chuẩn bị đưa cho C để mua 01 gói Heroin); 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu đen vàng - cam không gắn biển kiểm soát của C.

Tiến hành kiểm tra người C, lực lượng Công an phát hiện thu giữ: 01 túi ni lông trong suốt có kích thước khoảng 7x6cm, bên trong đựng 20 gói giấy màu trắng có dòng kẻ ngang, đều có kích thước khoảng 2x1cm, bên trong đều chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn thu giữ trong túi quần trái C đang mặc (C khai đây là Heroin của C); 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu đen, loại bàn phím bấm, lắp sim số 0974486323 của C. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản, niêm phong gói ma túy C đang bán cho Lê Đình T trong phong bì ký hiệu M1 và 20 gói giấy nhỏ chứa chất bột nghi là ma túy thu trong người C trong phong bì ký hiệu M2.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Mai Ngọc C, lực lượng Công an không phát hiện thu giữ gì.

Tại bản kết luận giám định số 2640/PC09 ngày 24/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,050g, loại Heroin.

- Chất bột màu trắng ngà, dạng cục vụn của phong bì niêm phong, ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,145gam, loại Heroin.

Quá trình điều tra, Mai Ngọc C khai nhận hành vi mua Heroin và chia nhỏ để bán kiếm lời. Ngày 20/9/2020, khi C đang bán gói Heroin cho Lê Đình T thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của Lê Đình T, Nguyễn Viết T và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác điều tra thu thập được.

Đối với người đã bán ma túy cho C tại khu vực cầu N, TP. Thanh Hóa, do C không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên không đủ tài liệu xác minh để xử lý.

Đối với Lê Đình T và Nguyễn Viết T có hành vi mua Heroin để sử dụng; Tuy nhiên, việc mua bán chưa xong. Lê Đình T chưa nhận được Heroin thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang; Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Xương không xem xét xử lý đối với Lê Đình T và Nguyễn Viết T là phù hợp.

Về vật chứng vụ án:

- 0,43gam Heroin (còn lại sau giám định trong phong bì niêm phong ký hiệu M1 là vật chứng vụ án, 1,100gam Heroin còn lại sau giám định trong phong bì niêm phong ký hiệu M2 là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen của C là phương tiện C sử dụng vào việc bán Heroin cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 200.000đ Lê Đình T sử dụng để mua Heroin của C cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu đen vàng - cam BKS 36B6-828.41 đăng ký mang tên Mai Ngọc C (hiện C đã làm rơi mất biển kiểm soát) thu giữ khi bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản chung của C và vợ C là Nguyễn Thị Trang N. Việc C sử dụng chiếc xe mô tô trên làm phương tiện đi bán ma túy chị N không biết và không tham gia. Do chiếc xe trên là phương tiện duy nhất để đi lại kiếm sống của gia đình, chị N có đơn xin lại xe nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho gia đình chị N là phù hợp.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKS-QX ngày 23/12/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Mai Ngọc C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo trong Cáo trạng và đề nghị HĐXX căn cứ: Khoản 1 Điều 251; Điều 5 khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Đề nghị xử phạt: Mai Ngọc C từ 30 đến 36 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,043gam Heroin còn lại sau giám định là vật chứng vụ án; 1,100gam Heroin còn lại sau giám định thu giữ trong người C.

Tịch thu sung quỹ Nhà Nước gồm: 200.000đ là tiền Lê Đình T sử dụng để mua ma túy của C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen của C sử dụng liên lạc bán ma túy.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền; Trình tự, thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận: Hồi 16h15 phút ngày 20/9/2020, tại đường QL1A thuộc thôn T, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa, Mai Ngọc C đang có hành vi bán trái phép 0,050gam Heroin cho Lê Đình T để lấy 200.000đ thì bị bắt quả tang. Ngoài ra C còn cất giấu 1,145gam Heroin trong người để bán cho các con nghiện kiếm lời.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Với các tài liệu và chứng cứ đã nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Mai Ngọc C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là thanh niên trẻ, khỏe, nhưng không chịu khó lao động để phát triển kinh tế gia đình lành mạnh, C chỉ muốn kiếm tiền nhanh bằng con đường làm ăn phi pháp nên dẫn đến hành vi phạm tội. Bị cáo mua bán ma túy nhằm mục đích kiếm lời để có tiền tiêu sài cá nhân.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- *Các tình tiết tăng nặng:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tuy nhiên, bị cáo có tiền sự vào ngày 16/9/2019 bị cáo bị Công an huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi xâm phạm đến sức khỏe của người khác bằng hình thức phạt tiền 2.500.000đ (ngày 28/10/2019 nộp phạt). Mặt khác, bị cáo có nhân thân không tốt ngày 21/8/2014, bị TAND huyện Quảng Xương xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Hủy hoại tài sản (bản án số 52/2014/HSST), ngày 12/5/2015, bị TAND TP. Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp với 09 tháng tù của bản án số 52

ngày 21/8/2014 của TAND huyện Quảng Xương, buộc C phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 39 tháng tù.

-Các tình tiết giảm nhẹ:

Bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, cần thiết bắt bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục bị cáo sớm trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[5] *Xử lý vật chứng*: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương là vật chứng vụ án và vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Đối với số tiền 200.000đ là tiền Lê Đình T sử dụng để mua ma túy của C; 01 điện thoại di động NOKIA bị cáo sử dụng liên lạc để bán ma túy cho các con nghiện nên tịch thu sung quỹ nhà nước theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[6] *Án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điều 6; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS đối với bị cáo Mai Ngọc C.

Tuyên bố: Bị cáo Mai Ngọc C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Mai Ngọc C 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 20/9/2020.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đựng 0,043gam Heroin còn lại sau giám định của phong bì niêm phong ký hiệu M1, 1,100gam heroin còn lại sau giám định của phong bì niêm phong ký hiệu M2. Tất cả được đựng trong 01 phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen, loại bàn phím bấm. Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ. Theo biên lai thu tiền số 8595 ngày 31/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điều 6; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Buộc bị cáo Mai Ngọc C phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu

cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND H.Quảng Xương;
- CAH.Quảng Xương;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS H.Quảng Xương;
- L- u hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mai Thị Lý